

Bản án số: 243/2021/HS-ST
Ngày: 31-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lý.

2. Ông Đỗ Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 tại Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: ấp X, xã T, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; Tạm trú: Phòng trọ số 9, nhà trọ M, đường DB13, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1961 và bà Lý Thị E, sinh năm 1963; bị cáo có 06 anh em, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân:

- Ngày 08/4/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/7/2005 và án phí ngày 24/4/2006.

- Ngày 27/5/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/7/2008 và án phí ngày 20/9/2010.

- Ngày 05/11/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010 và án phí ngày 18/8/2010.

- Ngày 07/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 18/5/2011. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016 và án phí ngày 02/12/2013, đối với phần liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Trương Thị Lệ Thủy số tiền 1.400.000 đồng và công ty TNHH Điện tử Jing Gong VN số tiền 55.787.400 đồng đến nay đã hết thời hạn 05 năm nhưng bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Minh N, vắng mặt
2. Đoàn Thị Diệu H, vắng mặt.
3. Phạm Chí T2, vắng mặt.
4. Quách Thị M1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 10 phút ngày 31/5/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an phường Mỹ Phước tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 9 nhà trọ M, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Văn T thuê ở. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng có T, Quách Thị M1 (sinh năm 2000, HKTT: Khóm Tây Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang); Đoàn Thị Diệu H (sinh năm 1987; HKTT: khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương), Phạm Chí T2 (sinh năm: 2000; HKTT: ấp Xóm Mới, xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau) và Trần Minh N (sinh năm: 1987; HKTT: ấp Ba Vinh, xã Định Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau). Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ:

- Tại vị trí dưới chân cầu thang, sát vách tường bên trái theo hướng cửa ra vào phòng số 9 có 01 hộp giấy màu trắng bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính có viên màu xanh chứa tinh thể màu trắng.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm bằng chai nhựa.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: T nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ khoảng cuối năm 2019. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/5/2021, T tổ chức sinh nhật tại phòng trọ của mình và có rủ Đoàn Thị Diệu H, Phạm Chí T2, Trần Minh N, Quách Thị M1 và 03 đối tượng tên Nhí, Bình và Sang (không rõ lai lịch) đến uống rượu. Khoảng 30 phút sau, Nhí và Sang đi về. Sau đó, Bình rủ T hùn tiền mua ma túy để cả nhóm sử dụng và đưa cho T 200.000 đồng. T đồng ý và kêu Bình lấy xe mô tô không rõ biển số của Bình chở

T đến khu vực cây xăng Thới Hòa thuộc phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát gặp đối tượng tên Cu Đen (không rõ lai lịch) mua được 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá với giá 700.000 đồng, rồi quay về phòng trọ của T. Tại đây, T lấy một phần ma túy trong túi nylon ra bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng cho Bình, H, M1, N và T2 sử dụng. Đối với số ma túy còn lại, T bỏ vào hộp giấy màu trắng nhằm mục đích để hôm sau sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Bình đi về, N, H, M, T2 đi ngủ. Khoảng 00 giờ cùng ngày, T chuẩn bị đi ngủ thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện thu giữ túi nylon miệng kéo dính trong hộp giấy màu trắng để dưới chân cầu thang sát vách tường bên trái theo hướng cửa ra vào.

Theo kết luận giám định số 294/MT-PC09 ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng là 0,2215 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,1568 gam.

Ngày 30/6/2021, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính số 120, 121, 122, 123 đối với Phạm Chí T2, Đoàn Thị Diệu H, Trần Minh N, Quách Thị M1 đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền mỗi người 750.000 đồng.

Đối với đối tượng Cu Đen và B (không rõ lai lịch), hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 24/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo mức án tù 08 (tám) năm 09 (chín) tháng đến 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 294/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong chữ ký có chữ ký Nguyễn Văn T (người chứng kiến), chữ ký của Bùi Trung Chánh (Cán bộ nhận mẫu), chữ ký Nguyễn Hoàng Nam (Cán bộ giao mẫu) và hình dấu

đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong: M = 0,1568 gam; loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 30/5/2021, Nguyễn Văn T có hành vi mua ma túy đá về lấy ra một phần bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng để cho các đối tượng Đoàn Thị Diệu H, Phạm Chí T2, Trần Minh N, Quách Thị M1 cùng T sử dụng. Số lượng ma túy còn lại là 0,2215 gam loại Methamphetamine, T cất riêng để hôm sau sử dụng nhưng bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, cất giấu là 0,2215 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi mua ma túy để tổ chức cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 239/CT-VKSBC ngày 24/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 08/4/2005 Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 27/5/2008 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 05/11/2009 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 07/8/2013 Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, lẽ ra bị cáo phải cố gắng lao động, sinh sống lương thiện, hoà nhập với cộng đồng nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với Phạm Chí T2, Đoàn Thị Diệu H, Trần Minh N, Quách Thị M1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền mỗi người 750.000 đồng là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng Cu Đen và B (không rõ lai lịch), hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số 294/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong chữ ký có chữ ký Nguyễn Văn T (người chứng kiến), chữ ký của Bùi Trung Chánh (Cán bộ nhận mẫu), chữ ký Nguyễn Hoàng Nam (Cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong: M = 0,1568 gam; loại Methamphetamine là chất thuộc loại Nhà nước

cầm tàng trữ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa không có giá trị sử dụng. Nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 294/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong chữ ký có chữ ký Nguyễn Văn T (người chứng kiến), chữ ký của Bùi Trung Chánh (Cán bộ nhận mẫu), chữ ký Nguyễn Hoàng Nam (Cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong: M = 0,1568 gam; loại Methamphetamine;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Duyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Duyên